

Bản án số: 74/2022/HNGĐ-ST

Ngày 22 – 4 – 2022

Về việc xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Ngọc Ân.

- Ông Võ Sỹ Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm, là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 142/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2022 về việc “xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Văn P, sinh năm 1973 (có mặt).

- *Bị đơn:* Chị Trần Kim C, sinh năm 1973 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Số 33, đường A, khóm H, phường B, thành phố C, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa, anh Trần Văn P trình bày:*

Về hôn nhân: Anh và chị Trần Kim C chung sống vợ chồng từ năm 1996, có tổ chức đám theo phong tục thiên chúa giáo nhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống thời gian đầu rất hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, dần dần vợ chồng không còn tình cảm nên sống không còn hạnh phúc. Nay anh xét thấy không còn tình cảm, không thể sống chung nên anh yêu cầu ly hôn chị C.

Về con chung: Anh chị có 02 người con chung tên Trần Tấn Ph, sinh ngày 14/02/1998 và con chung tên Trần Kim M, sinh ngày 21/6/2004. Đối với Trần Tấn Ph đã trưởng thành có khả năng tự lao động nên không đặt ra xem xét. Đối với Trần Kim M, anh P và chị C thống nhất giao cho chị C nuôi dưỡng, không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh và chị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh, chị không nợ ai và không ai nợ lại anh, chị.

- Bị đơn chị Trần Kim C trình bày:

Về hôn nhân: Chị xác định về thời gian, điều kiện kết hôn như anh P trình bày, anh chị không đăng ký kết hôn nhưng có tổ chức đám cưới tại nhà thờ theo phong tục của thiên chúa giáo. Quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn, nay chị thống nhất ly hôn với anh P.

Về con chung: Anh chị có 02 người con chung tên Trần Tấn Ph, sinh ngày 14/02/1998 và con chung tên Trần Kim M, sinh ngày 21/6/2004. Đối với Trần Tấn Ph đã trưởng thành có khả năng tự lao động nên không đặt ra xem xét. Đối với Trần Kim M, chị và anh P thống nhất giao cho chị C nuôi dưỡng, không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh P tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh P không nợ ai và không ai nợ lại anh, chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Trần Văn P và chị Trần Kim C chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996, có tổ chức đám cưới theo phong tục thiên chúa giáo nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa anh P cương quyết xin được ly hôn và chị C cũng đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy do anh chị không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên không được công nhận là vợ chồng theo quy định tại Điều 14 và Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 người con chung tên Trần Tấn Ph, sinh ngày 14/02/1998 và con chung tên Trần Kim M, sinh ngày 21/6/2004. Đối với Trần Tấn Ph đã trưởng thành có khả năng tự lao động nên không đặt ra xem xét. Đối với Trần Kim M, anh P và chị C thống nhất giao cho chị C nuôi dưỡng, không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy mặc dù quan hệ hôn nhân giữa anh P và chị C không được pháp luật công nhận, nhưng anh P và chị C vẫn có quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con theo quy định tại Điều 15 Luật Hôn nhân và gia đình. Việc thỏa thuận của anh P và chị C phù hợp với nguyện vọng của con chung Trần Kim M nên được chấp nhận. Anh P không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Anh P và chị C xác định tự thỏa thuận và không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh P và chị C xác định không có nợ chung nên không đặt ra xem xét.

[5] Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39,

khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 14, 15, 53, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận anh Trần Văn P và chị Trần Kim C là vợ chồng.

- Về con chung: Anh chị có 02 người con chung tên Trần Tấn Ph, sinh ngày 14/02/1998 và con chung tên Trần Kim M, sinh ngày 21/6/2004. Đối với Trần Tấn Ph đã trưởng thành có khả năng tự lao động nên không xem xét. Giao con chung là Trần Kim M cho chị C nuôi dưỡng, không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con. Anh P không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh P, chị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình: Anh Trần Văn P phải chịu 300.000đ. Ngày 23 tháng 3 năm 2022, anh P đã dự nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai số 0001065 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau nên được đối trừ chuyển thu sung công quỹ nhà nước.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Hồng Xuyên